BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1799/QĐ-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2555/QĐ-BTC ngày 25/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-TCT ngày 24/5/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng Tổng cục Thuế do Bà Lê Hồng Hải, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế làm Trưởng ban và các thành viên thuộc các Vụ, đơn vị liên quan *(danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ban Chỉ đạo có bộ phận Thường trực đặt tại Vụ Kiểm tra Nội bộ, do Vụ trưởng Vụ Kiểm tra Nội bộ - Phó Trưởng ban chỉ đạo, trực tiếp phụ trách, có một số chuyên viên giúp việc Thường trực Ban chỉ đạo.

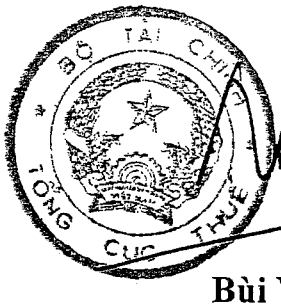
Ban chỉ đạo, bộ phận thường trực Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo (kèm theo).

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thành lập Ban Phòng, chống tham nhũng phù hợp với nhiệm vụ cụ thể tại từng đơn vị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Kiểm tra nội bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Cục thuế các tỉnh, thành phố;
- Các Vụ, đơn vị thuộc TCT;
- Lưu: VT, TCCB.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Bùi Văn Nam

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CỦA TỔNG CỤC THUẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1799 QĐ-TCT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

TT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh	Chức danh trong Ban
1	Bà Lê Hồng Hải	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Thuế	Trưởng ban
2	Ông Nguyễn Văn Sơn	Vụ trưởng Vụ Kiểm tra Nội bộ	Phó Trưởng ban thường trực
3	Ông Nguyễn Huy Trường	Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ	Thành viên
4	Ông Đoàn Xuân Trường	Chánh Văn phòng	Thành viên
5	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Vụ trưởng, Vụ Pháp chế	Thành viên
6	Ông Nguyễn Hữu Ánh	Vụ trưởng - Thanh tra Tổng cục Thuế	Thành viên
7	Ông Trịnh Hoàng Cơ	Vụ trưởng, Vụ Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế	Thành viên
8	Bà Trần Thị Mai Hương	Vụ trưởng Vụ Tài vụ Quản trị	Thành viên
9	Bà Tào Thị Hoàng Anh	Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền Hỗ trợ người nộp thuế	Thành viên
10	Bà Nguyễn Vân Chi	Vụ trưởng Vụ Chính sách	Thành viên

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1799/QĐ-TCT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban chỉ đạo thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế (Ban chỉ đạo) được thành lập để tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn Luật phòng, chống tham nhũng.

Điều 2. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ

1. Căn cứ quy định của Luật Phòng chống tham nhũng, chương trình kế hoạch của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của Bộ Tài chính và tình hình cụ thể của Tổng cục Thuế để xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế; tổ chức thực hiện và kiểm tra, đôn đốc thực hiện chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt;

2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng; bảo đảm công tác này được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;

3. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng và các thông tin về vụ việc tham nhũng tại Tổng cục Thuế theo quy định của pháp luật;

4. Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế; kiến nghị với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong việc đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

5. Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo Tổng cục trưởng tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập thể bàn bạc và Trưởng ban quyết định trên cơ sở thống nhất giữa các thành viên. Trong trường hợp có ý kiến khác nhau giữa các thành viên thì Trưởng ban quyết định và chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về quyết định của mình. Thường trực Ban chỉ đạo giúp Ban chỉ đạo kiểm tra, theo dõi, tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế.

Điều 4. Chế độ làm việc

Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm về lĩnh vực công tác theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về kết quả công tác phòng, chống tham nhũng đối với ngành, lĩnh vực được Trưởng ban chỉ đạo phân công.

CHƯƠNG II
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 5. Trưởng ban

Trưởng ban có nhiệm vụ phụ trách chung, chỉ đạo mọi hoạt động của Ban chỉ đạo theo quy định của Quy chế này và chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về công tác phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế; chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

Điều 6. Phó Trưởng ban thường trực

Vụ trưởng Vụ kiểm tra nội bộ, kiêm Phó Trưởng ban thường trực, có nhiệm vụ:

1. Giúp Trưởng ban xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế; tổng hợp đánh giá tình hình, kết quả phòng, chống tham nhũng theo định kỳ và theo yêu cầu đột xuất; tập hợp và thông báo cho các thành viên Ban chỉ đạo, đề xuất giải pháp, kiến nghị để nâng cao hiệu quả của công tác phòng chống tham nhũng;

2. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế thực hiện chương trình, kế hoạch về phòng chống tham nhũng; kiểm tra, đôn đốc việc xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã được phát hiện. Thực hiện và yêu cầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng hình sự trong việc phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc có dấu hiệu tội phạm;

3. Thay mặt Trưởng ban để chỉ đạo, điều hành các công việc khác khi được Trưởng ban giao;

4. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành cơ quan thường trực, bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo;

5. Được sử dụng con dấu của Tổng cục Thuế trong chỉ đạo và quan hệ công tác với tư cách là Thường trực Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế.

Điều 7. Thành viên Ban chỉ đạo

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban; có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và theo chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo;

2. Phản ánh kịp thời về Thường trực Ban chỉ đạo những thông tin về công tác phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; tham gia góp ý kiến, đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng;

3. Tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban chỉ đạo; kiến nghị với Ban chỉ đạo các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo nói riêng và công tác phòng, chống tham nhũng nói chung;

4. Cử công chức tham gia bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo để tiến hành thanh tra, kiểm tra các dấu hiệu vi phạm tham nhũng, khi có yêu cầu.

Điều 8. Bộ phận thường trực

Vụ kiểm tra nội bộ là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, có bộ phận giúp việc để tham mưu, giúp Ban chỉ đạo trong việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của Tổng cục Thuế.

CHƯƠNG III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Ban chỉ đạo họp thường kỳ sáu tháng một lần và họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban; Trường hợp không tổ chức được cuộc họp thì gửi tài liệu cho thành viên Ban chỉ đạo để lấy ý kiến về các nội dung cần lấy ý kiến. Nội dung cuộc họp và tài liệu lấy ý kiến do Phó trưởng ban chỉ đạo Thường trực chuẩn bị.

Điều 10. Từng thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm

1. Thực hiện chế độ thông tin định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và 1 năm về thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

2. Phối hợp chặt chẽ trong hoạt động phòng, chống tham nhũng; thông tin kịp thời các dấu hiệu tham nhũng cho thành viên Ban chỉ đạo được phân công theo dõi để có biện pháp ngăn ngừa và xử lý.

Điều 11. Các thành viên Ban chỉ đạo được sử dụng bộ máy của đơn vị do mình quản lý, phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được Trưởng ban chỉ đạo phân công. Trường hợp thành viên Ban chỉ đạo có sự thay đổi về nhân sự phải kịp thời báo cáo về Thường trực Ban chỉ đạo để điều chỉnh kịp thời.

CHƯƠNG IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh, vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế phản ảnh về thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế xem xét, quyết định./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Bùi Văn Nam